

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 20/04/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Trình.**

Ông Nguyễn Xuân Thuật

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Bá T** . Tên gọi khác: không, sinh năm: 1969. Nơi cư trú: Thôn CD, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 11/12. Con ông: Nguyễn Bá Đ (đã chết); Con bà Phan Thị M (đã chết). Vợ: Đoàn Thị Y, sinh năm 1974; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án: Bản án số 51/2018/HSST ngày 29/08/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo T 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo T đã chấp hành xong và ra trại ngày 09/05/2019. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Cao Văn T1, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

(Anh T1 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 23h25 ngày 23/12/2020, tổ tuần tra kiểm soát đội 2D3PK02E – Công an TP Hà Nội tiến hành tuần tra kiểm soát tại quốc lộ 32 gần Chi cục Thuế huyện Ba Vì thuộc địa phận xã Vật Lại phát hiện Cao Văn T1 SN 1977 (trú tại TT TS, TS, Phú Thọ) điều khiển xe máy Sirius BKS 18M1-01281 chở theo sau là Nguyễn Bá T SN 1969 (trú tại ĐH, TT TĐ, Ba Vì) có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của T có 1 gói giấy bạc bên trong có 1 túi nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 hộp kim loại màu nâu bên trong chứa 1 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có 1 viên nén màu hồng và các cục bột màu hồng nghi là ma túy. Lực lượng công an đã lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật và đưa về trụ sở công an xã Vật Lại để làm việc.

Tại CQĐT, Nguyễn Bá T khai nhận: Khoảng 16h30 ngày 23/12/2020, Nguyễn Bá T đi bộ từ nhà lên khu vực dốc Đàng, TT TĐ, Ba Vì để uống nước. Tại đây, T gặp người quen tên Th cũng là người sử dụng ma túy “đá” như T (T không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang ngồi uống nước tại đây. Sau đó Th rủ T lên tàu chở hàng hoá của Th ở ngoài sông Hồng chơi. Khi lên tàu, T hỏi Th có biết chỗ nào bán ma túy thì mua hộ T. Th nói đang có một ít ma túy “đá” và 1 viên ma túy “ngựa” có thể bán cho T với giá 700.000đ. T nói chưa có tiền thì Th bảo cho T nợ, khi nào có trả sau nên T đồng ý. T cầm số ma túy Th đưa rồi lấy một hộp kim loại màu nâu ở tàu để cất viên ma túy “ngựa” màu hồng và các cục màu hồng, còn túi nilon chứa ma túy “đá” T vẫn để trong gói giấy. T cất giấu số ma túy trên vào túi quần bên phải và đi ra khu vực gần Chi cục Thuế huyện Ba Vì để sử dụng. Khi đến nơi, do có đông người nên T không bỏ ma túy ra để sử dụng nữa mà ăn tối và ngồi uống nước ở gần đó. Đến khoảng 22h30, T thuê anh Cao Văn T1 SN 1977 (trú tại phố Khánh, TT TS, huyện TS, tỉnh Phú Thọ) chở về nhà. Khi vừa đi được khoảng 50m thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động, Công an TP Hà Nội yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện số ma túy trên người T.

Tại bản Kết luận giám định số 11 ngày 01/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội xác định:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại methamphetamine, có khối lượng 4,417 gam

- 01 viên nén hình tròn màu hồng và các cục màu hồng bên trong 01 túi nilon (được để trong hộp kim loại màu nâu) đều là ma túy loại methamphetamine, có tổng khối lượng 0,180 gam

Đối với người đàn ông tên Th là người đã bán ma túy cho T. Do T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh được con người cụ thể.

Đối với anh Cao Văn T1 là lái xe chở T khi T đang tàng trữ ma túy trong người và bị bắt quả tang song anh T1 chỉ là lái xe được T thuê chở về nhà, anh T1 không quen biết T và không biết T tàng trữ ma túy. Do đó, CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen trắng có số khung RLCS5C6K0FY253878, số máy 5C6K253884 gắn BKS 19M1-012.61 mà T1 sử dụng để chở T, qua xác minh thể hiện chiếc xe trên là của anh Triệu Sinh A SN 1974 (trú tại Minh An, Văn Chấn, Yên Bái) bị mất trộm vào khoảng tháng 4/2020 tại Văn Chấn, Yên Bái. Đồng thời BKS 19M1-012.61 là biển kiểm soát đăng ký của xe Honda Wave có số máy 12E2891433, số khung 07BY091401, chủ đăng ký là anh Trần Tiến D1 SN 1980 (trú tại Hà Lộc, TX Phú Thọ, Phú Thọ) bị mất vào khoảng tháng 4/2020 tại TX Phú Thọ. Do đây là vật chứng trong hai vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại địa phương khác nên CQĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định tách tài liệu số 03 ngày 18/03/2021 để tách phần tài liệu liên quan đến vật chứng trên và có công văn trao đổi với các cơ quan điều tra có thẩm quyền để giải quyết.

Về vật chứng đã tạm giữ gồm: “ 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định (ma túy thu giữ của T khi bắt quả tang) ”.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 05/ 04/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa

hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như Cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 30 (*Ba mươi*) đến 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định (ma túy thu giữ của T khi bắt quả tang). Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có HĐXX có đủ cơ sở để xác định: Hồi 23 giờ 25 phút, ngày 23/12/2020, tại quốc lộ 32 thuộc địa phận xã Vật Lại (gần chi cục Thuế huyện Ba Vì), Nguyễn Bá T đã có hành vi tàng trữ 01 túi ma túy loại methamphetamine với khối lượng 4,417 gam cùng 1 viên nén hình tròn màu hồng và

các cục màu hồng là ma túy loại methamphetamine có khối lượng 0,180 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản T1. Tổng khối lượng ma túy mà T tàng trữ là 4,597 gam. Tại bản Kết luận giám định số 11 ngày 01/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội xác định: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại methamphetamine, có khối lượng 4,417 gam; 01 viên nén hình tròn màu hồng và các cục màu hồng bên trong 01 túi nilon (được để trong hộp kim loại màu nâu) đều là ma túy loại methamphetamine, có tổng khối lượng 0,180 gam”*. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo Nguyễn Bá T thực hiện ngày 23/12/2020 đã phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Tội danh và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy việc truy tố bị cáo Nguyễn Bá T của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, để xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Methamphetamine là các chất gây nghiện, chất hướng thần nằm trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Hành vi mua bán, phân phối, sử dụng chất này bị nghiêm cấm. Bị cáo Nguyễn Bá T vì để thỏa mãn cơn nghiện nên đã tìm mua ma túy, cất giấu để sử dụng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và địa phương, do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Bá T có một tiền án: Tại bản án số 51 ngày 29/08/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt T 01 năm tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, đã thỏa mãn tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *“tái phạm”* được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Bá T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người T1 của bị cáo có công với cách mạng; Do vậy bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua phân tích và nhận định nêu trên, để đánh giá một cách khách quan, toàn diện về tính chất vụ án, hành vi của bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. HĐXX xét thấy: mặc dù tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo đã thực hiện, bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không từ bỏ được ma túy, không lấy đó làm bài học để cải tạo thành người công dân tốt, nay để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, hành vi của bị cáo thực hiện, xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và những người khác, do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, nhưng xét điều kiện và hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, chưa có công việc và thu nhập ổn định, do vậy HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Th là người đã bán ma túy cho T. Do T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh được con người cụ thể, Cơ quan điều tra không xem xét trong vụ án này là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với anh Cao Văn T1 là lái xe chở T khi T đang tàng trữ ma túy trong người và bị bắt quả tang song anh T1 chỉ là lái xe được T thuê chở về nhà, anh T1 không quen biết T và không biết T tàng trữ ma túy. Do đó, CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen trắng có số khung RLCS5C6K0FY253878, số máy 5C6K253884 gắn BKS 19M1-012.61 mà T1 sử dụng để chở T, qua xác minh thể hiện chiếc xe trên là của anh Triệu Sinh A, sinh năm 1974 (trú tại Minh An, Văn Chấn, Yên Bái) bị mất trộm vào khoảng tháng 4/2020 tại Văn Chấn, Yên Bái. Đồng thời BKS 19M1-012.61 là biển kiểm soát đăng ký của xe Honda Wave có số máy 12E2891433, số khung 07BY091401, chủ đăng ký là anh

Trần Tiến D1, sinh năm 1980 (trú tại Hà Lộc, TX Phú Thọ, Phú Thọ) bị bắt vào khoảng tháng 4/2020 tại TX Phú Thọ. Do đây là vật chứng trong hai vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại địa phương khác nên CQĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định tách tài liệu số 03 ngày 18/03/2021 để tách phần tài liệu liên quan đến vật chứng trên và có công văn trao đổi với các cơ quan điều tra có thẩm quyền để giải quyết là đúng quy định pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS xử lý như sau: Đối với 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định (ma túy thu giữ của T khi bắt quả tang), là vật chứng vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bá T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt : Bị cáo **Nguyễn Bá T: 30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam: 23/12/2020.

3/ Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong tang vật do phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định (*Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 14/4/2021*).

4/ Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Bá T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS.

Bị cáo Nguyễn Bá T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Cao Văn T1 có quyền kháng cáo bản án cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND t.p Hà Nội
- VKSND Ba Vì
- Công an huyện Ba Vì
- Thi hành án Ba Vì
- Những người tham gia tố tụng

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Phúc Thịnh

